

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

Thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Nam ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Duy trì, đẩy mạnh hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe trẻ em, học sinh (*gọi chung là học sinh*) trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên (*gọi chung là trường học*), bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cho học sinh.

2. Yêu cầu: Công tác triển khai thực hiện phải phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị. Việc kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung phải tiến hành thường xuyên, liên tục, bảo đảm thực hiện kịp thời, có hiệu quả nội dung kế hoạch đề ra.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ PHẠM VI KẾ HOẠCH

1. Đối tượng thực hiện: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế và nhân viên, người lao động tại nhà bếp, nhà ăn, căng tin, người làm công việc khác liên quan đến sức khỏe học đường trong trường học; người làm việc tại các cơ sở cung cấp suất ăn, đồ uống cho học sinh; cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2025.

3. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tăng cường, đẩy mạnh công tác chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh; công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học; tổ chức bữa ăn học đường, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý; tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường; ứng dụng công nghệ thông tin vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học

- 95% trường học bảo đảm các điều kiện thực hiện công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định.
- 100% trường học thực hiện kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo quy định.
- 100% học sinh tham gia Bảo hiểm y tế.
- 50% trường học thực hiện việc đánh giá phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ về bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần cho học sinh.
- 75% trường học được cung cấp đủ nước sạch bảo đảm chất lượng theo quy định.
- 100% trường học có nhà vệ sinh cho học sinh, trong đó 90% trường học có đủ nhà vệ sinh cho học sinh theo quy định và 80% nhà vệ sinh bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh.
- 90% trường học đạt tiêu chuẩn trường học an toàn; 80% phòng học đạt yêu cầu về chiếu sáng; 90% trường học phổ thông có bàn ghế học sinh đúng tiêu chuẩn quy định.

b) Công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học

- 95% trường học bố trí ít nhất 01 khu vực bảo đảm các trang thiết bị, dụng cụ cần thiết dành cho giáo dục thể chất và hoạt động thể thao theo quy định.
- 95% trường học tổ chức hoạt động vận động thể lực phù hợp cho học sinh.
- 100% trường học phổ thông định kỳ tổ chức thi đấu thể thao theo quy định của pháp luật về thể dục, thể thao.
- 100% trường học phổ thông có đủ giáo viên giáo dục thể chất và được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; 80% giáo viên kiêm nhiệm dạy môn giáo dục thể chất trong các trường mầm non, tiểu học được tập huấn, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ theo quy định.

c) Tổ chức bữa ăn học đường, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý trong trường học

- 100% trường học tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn cho học sinh thông qua các giờ học chính khoá, hoạt động ngoại khoá.
- 100% trường học có tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm các điều kiện vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định.
- 60% trường học có tổ chức bữa ăn học đường sử dụng sữa và các sản phẩm từ sữa trong bữa ăn học đường đạt chuẩn theo quy định.

d) Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường trong trường học

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần; được giáo dục về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn.

- 50% học sinh phổ thông được phổ biến, tư vấn về sức khỏe tâm thần, tâm sinh lý lứa tuổi.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học.

e) Ứng dụng công nghệ thông tin vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học

- 90% trường học ứng dụng, triển khai hiệu quả phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh.

- 90% trường học có tổ chức bữa ăn học đường, triển khai phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng, phần mềm xây dựng thực đơn cho học sinh.

- 95% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn, sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh trong trường học.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trong trường học

- Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, thuốc, vật tư y tế nhằm bảo đảm đủ điều kiện triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh theo quy định; trong đó chú trọng mua sắm, sửa chữa bàn ghế phù hợp với các nhóm chiều cao của học sinh, nhất là học sinh khuyết tật; xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp công trình cung cấp nước sạch, nhà vệ sinh và bảo đảm các điều kiện khác về vệ sinh trong trường học đáp ứng yêu cầu chất lượng và vệ sinh theo quy định; bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học, tổ chức bữa ăn học đường chất lượng, an toàn, đúng quy định.

- Ưu tiên và đẩy mạnh việc hoàn thiện cơ sở vật chất, bố trí trang thiết bị, bảo đảm các điều kiện dạy và học, nâng cao chất lượng công tác sức khỏe học đường, nhất là y tế và bữa ăn học đường đối với các vùng khó khăn.

2. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm để triển khai công tác sức khỏe học đường, phù hợp với điều kiện cụ thể từng địa phương, từng trường học; tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chế độ, chính sách cho đội ngũ nhân viên trong trường học trực tiếp hoặc gián tiếp triển khai công tác sức khỏe học đường. Khuyến khích các trường học ngoài công lập chủ động bố trí nhân lực phục

vụ y tế trường học, bữa ăn học đường, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động.

- Bổ sung, cập nhật, nâng cao chất lượng nội dung đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về công tác sức khỏe học đường.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học, y tế cơ sở; đội ngũ nhân viên xây dựng thực đơn, chế biến suất ăn sẵn cho trường học, bảo đảm chất lượng bữa ăn học đường.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn triển khai các phần mềm quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học phục vụ triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường.

3. Đổi mới công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học

- Nghiên cứu, đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông mới một cách thiết thực, hiệu quả theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

- Cải tiến nội dung và hình thức tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, khuyến khích phát triển môn bơi, môn bóng, môn võ... phù hợp với đặc điểm từng địa phương và điều kiện từng trường học.

- Tổ chức các hoạt động thể thao trường học phù hợp với năng khiếu, sở thích, lứa tuổi học sinh với hình thức đa dạng; phát triển Câu lạc bộ thể dục thể thao trường học; tăng cường tổ chức các giải thể thao cấp trường, cụm trường, cấp toàn ngành và thành lập đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao các cấp.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám sát, thống kê, báo cáo

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh (*kết nối giữa gia đình và nhà trường*) nhằm kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh về các vấn đề liên quan đến sức khỏe và kỹ năng tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

- Số hóa trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất phục vụ công tác sức khỏe học đường (*trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe học sinh, sân chơi, bãi tập, công trình nước sạch, nhà vệ sinh...*).

- Xây dựng, ứng dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu để theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh, hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học, tình trạng dinh dưỡng học đường để áp dụng liên thông, kết nối cho từng tuyến (*trường học, cơ quan quản lý sức khỏe học đường tuyến huyện, tỉnh và trung ương*).

5. Tăng cường công tác truyền thông về giáo dục sức khỏe học đường

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục truyền thông về sức khỏe học đường; phổ biến kiến thức trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến đến các trường học về chủ trương, chính sách, hướng dẫn đối với sức khỏe học đường và nâng cao sức khỏe cho học sinh.

- Nghiên cứu, xây dựng, phát triển các sản phẩm, tài liệu truyền thông, đa dạng hóa các phương thức truyền thông về sức khỏe học đường phù hợp với từng cấp học, địa phương.

- Tổ chức các hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú như các phong trào, cuộc thi tìm hiểu về sức khỏe học đường, các diễn đàn, các câu lạc bộ sức khỏe trường học...

- Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực về các kỹ năng truyền thông, lập kế hoạch cho cán bộ, giáo viên và đội ngũ tuyên truyền viên trong trường học

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá sức khỏe định kỳ của học sinh và kết hợp lồng ghép, truyền thông cho cha mẹ thông qua họp phụ huynh, các phương tiện truyền thông của nhà trường về sức khỏe học đường.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách, phối hợp liên ngành, tăng cường trách nhiệm triển khai

6. Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các quy định pháp luật về giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh, nhất là đối với vùng khó khăn

- Xây dựng, hoàn thiện và tăng cường cơ chế phối hợp về hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh; đồng thời, đẩy mạnh huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia.

- Tăng cường sự tham gia của các Sở, ngành, các cấp chính quyền trong công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra và đánh giá việc triển khai thực hiện.

- Tăng cường cơ chế phối hợp, kết nối giữa trường học và gia đình trong hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường hợp tác quốc tế

- Thực hiện lồng ghép các chương trình, đề án liên quan đến chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thúc đẩy sự hợp tác quốc tế, tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ tài chính triển khai thực hiện kế hoạch.

- Huy động sự ủng hộ, tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn tỉnh.

V. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh; nguồn thu bảo hiểm y tế học sinh được trích lại cho trường học; nguồn tài trợ,

hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu hợp pháp của các trường học theo quy định pháp luật.

- Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành; việc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định và thông qua các chương trình, dự án được phê duyệt theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan chủ động lập dự toán ngân sách hằng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế xây dựng các tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe và phòng, chống dịch trong học đường; tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học để thực hiện hiệu quả công tác sức khỏe học đường, trong đó chú trọng bữa ăn học đường.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tuyên truyền, vận động học sinh tham gia Bảo hiểm y tế; thực hiện công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh; vận động phụ huynh học sinh cài đặt ứng dụng Bảo hiểm xã hội số (*VssID*) và sử dụng trong việc khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế.

- Hướng dẫn lồng ghép việc thực hiện kế hoạch với Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, chương trình sức khỏe Việt Nam và các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan.

2. Sở Y tế: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các tiêu chuẩn, quy chuẩn về vệ sinh trường học; tiêu chuẩn bàn ghế học sinh; danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trường học; hỗ trợ chuyên môn cho công tác chăm sóc sức khỏe học sinh; hướng dẫn về phòng, chống các yếu tố nguy cơ và bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần, sức khỏe

sinh sản ở học sinh.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thành lập và tổ chức hoạt động Câu lạc bộ thể dục và thể thao trường học phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc hỗ trợ ngành giáo dục trong việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị để phát triển phong trào thể thao trường học.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng học đường, giáo dục thể chất và phòng, chống các bệnh không lây nhiễm trong trường học.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì triển khai bảo đảm cung cấp nước sạch trong trường học; chủ trì hoặc phối hợp triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đối với học viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; lồng ghép việc triển khai phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trong hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

7. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối của ngân sách, phân cấp ngân sách hiện hành và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư để triển khai thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch.

9. Sở Nội vụ: Phối hợp trong việc đề xuất các cơ chế, chính sách để bảo đảm nguồn nhân lực cho công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học (giáo viên, nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác y tế trường học).

10. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Hướng dẫn trích kinh phí y tế trường học từ nguồn thu Bảo hiểm y tế học sinh kịp thời, đúng quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh:

Phối hợp với ngành Giáo dục, ngành Y tế, các Sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương tích cực phối hợp triển khai thực hiện Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các hội viên, Đoàn viên, cộng đồng về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và

tham gia huy động nguồn lực triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp có liên quan của Chương trình.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương để tổ chức triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tại địa phương mình; định kỳ hằng năm, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Đề nghị các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động triển khai thực hiện hiệu quả; định kỳ trước 10/11 hàng năm, gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, KGVX (Hạnh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Tân

